

Họ, tên thí sinh:

Mã đề: 1338

Số báo danh:

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.**Câu 1:** Một chiếc thang dài 25 m dựa vào tường, chân thang cách chân tường 20 m. Thang chạm tường ở độ cao bao nhiêu mét?**A.** 9**B.** 18**C.** 15**D.** 23**Câu 2:** Tính nhanh giá trị biểu thức $15^2 - 11^2$:**A.** 97**B.** 102**C.** 104**D.** 109**Câu 3:** Tính nhanh giá trị biểu thức $26^2 - 22^2$:**A.** 201**B.** 185**C.** 195**D.** 192**Câu 4:** Tính nhanh giá trị biểu thức $16^2 - 13^2$:**A.** 83**B.** 81**C.** 80**D.** 87**Câu 5:** Tính nhanh giá trị biểu thức $35^2 - 33^2$:**A.** 131**B.** 137**C.** 136**D.** 132**Câu 6:** Tính nhanh giá trị biểu thức $38^2 - 33^2$:**A.** 354**B.** 359**C.** 355**D.** 358**Câu 7:** Tính nhanh giá trị biểu thức $15^2 - 10^2$:**A.** 134**B.** 129**C.** 131**D.** 125**Câu 8:** Tính nhanh giá trị biểu thức $10^2 - 9^2$:**A.** 15**B.** 19**C.** 17**D.** 26

Câu 9: Tính nhanh giá trị biểu thức $16^2 - 11^2$:

A. 132

B. 143

C. 131

D. 135

Câu 10: Tính nhanh giá trị biểu thức $12^2 - 10^2$:

A. 51

B. 44

C. 43

D. 35

Câu 11: Tính nhanh giá trị biểu thức $27^2 - 22^2$:

A. 244

B. 251

C. 245

D. 236

Câu 12: Phân tích đa thức $xy + 4x + y + 4$ thành nhân tử, ta được:

A. $(x + 1)(y + 4)$

B. $(x + 4)(y + 1)$

C. $(x + 1)(y + 1)$

D. $x(y + 4)$

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 7. Câu 1–5: trả lời ngắn (ghi đáp số); câu 6–7: tự luận (trình bày lời giải).

Câu 1: Tính nhanh giá trị biểu thức $30^2 - 28^2$: Trả lời:

Câu 2: Tính nhanh giá trị biểu thức $13^2 - 9^2$: Trả lời:

Câu 3: Tính nhanh giá trị biểu thức $33^2 - 28^2$: Trả lời:

Câu 4: Tính nhanh giá trị biểu thức $23^2 - 18^2$: Trả lời:

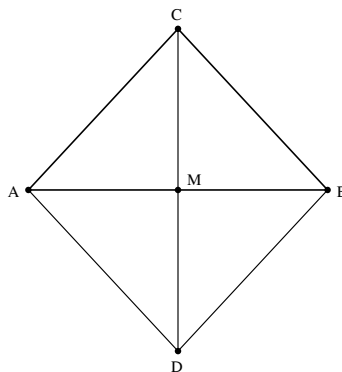
Câu 5: Tính nhanh giá trị biểu thức $28^2 - 24^2$: Trả lời:

Câu 6: Cho tam giác ABC. Gọi M là trung điểm của cạnh AB. Trên tia đối của tia MC lấy điểm D sao cho MD = MC.

a) Chứng minh tứ giác ACBD là hình bình hành.

b) Chứng minh AD // BC và AD = BC.

(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)

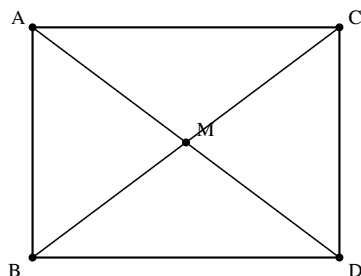


Câu 7: Cho tam giác ABC vuông tại A. Gọi M là trung điểm của cạnh BC. Trên tia đối của tia MA lấy điểm D sao cho $MD = MA$.

a) Chứng minh tứ giác ABDC là hình chữ nhật.

b) Chứng minh $AD = BC$ và $AM = \frac{1}{2} \cdot BC$.

(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)



----- HẾT -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Giám thị không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO — Đề thi thử học kỳ 1 môn Toán lớp 8 — Đề số 8

Phần I. Trắc nghiệm 4 phương án

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	C	D	D	C	C	D	B	D	B	C	A

Phần II. Tự luận

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	116	88	305	205	208	(TL)	(TL)

** Lời giải chi tiết từng câu chỉ hiển thị sau khi mở khoá đáp án của đề (hoặc mua trọn bộ).*